

Bản án số: 89/2025/HS-ST

Ngày 19 - 9 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHU VỰC 5 – HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Tạ Thị Ngân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Huy

Bà Lê Kim P

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Anh Tú – thư ký Toà án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Đỗ Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2025/TLST – HS ngày 04 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2025/QĐXXST – HS ngày 05 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Q, sinh năm 1994;** tại: Bắc Giang (nay là Bắc Ninh); HKTT: Thôn H, xã Q Trung, huyện T, tỉnh Bắc Giang (Nay là thôn H, xã Q Trung, tỉnh Bắc Ninh); Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; họ và tên bố: Nguyễn Văn V, sinh năm 1958; họ và tên mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1961; tiền án – tiền sự: Theo danh bản, chỉ bản **số 1382 ngày 30/6/2025 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội lập và lý lịch bị can** thì bị cáo có 01 tiền án:

Tại Bản án HSST số 62 ngày 31/3/2025 của TAND quận N, Hà Nội xử 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và ra trại ngày 16/6/2025 (Bị cáo chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 20/6/2025 và tạm giữ từ ngày 21/6/2025, tạm giam từ ngày 30/6/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội

*Bị hại: Công ty cổ phần thương mại tổng hợp W; Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị P; Người đại diện theo ủy quyền: Chị Hoàng Thị Thu T, sinh năm 1995. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 09h00' ngày 20/6/2025, Q đi xe buýt từ bến xe D đến bến xe G thuộc địa bàn phường D, Hà Nội mục đích tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản bán lấy tiền. Đến khoảng 12h30' cùng ngày, Q đi vào cửa hàng W (địa chỉ số 93, phố G, phường HG, Hà Nội). Q đi đến khu vực đồ đông lạnh, lấy trong tủ lạnh 08 túi mực khô cất giấu bên trong áo đang mặc và kẹp bằng cạp quần. Sau đó Q đi ra khỏi cửa hàng và không thanh toán tiền. Khi đi khỏi cửa hàng được khoảng 05 mét thì chị T là nhân viên cửa hàng phát hiện, chạy theo hô hoán: “Trộm”. Q chạy được khoảng 200m thì bị người dân giữ lại. Chị T đã trình báo vụ việc với Công an phường G, sau đó Cơ quan Công an đã có mặt và đưa Q về trụ sở giải quyết.

* Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn Q:

- 04 túi mực khô SSA gói 500g.
- 04 túi mực khô SSA gói 200g.

Tại Kết luận định giá tài sản số 59/KL-HĐĐGTS ngày 27/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận B, kết luận:

- 04 túi mực khô SSA gói 500gram, thực phẩm đã sơ chế chưa sử dụng trị giá 1.545.600 đồng.
- 04 túi mực khô SSA gói 250gram, thực phẩm đã sơ chế chưa qua sử dụng trị giá 1.687.500 đồng.

Tổng giá trị tài sản Q chiếm đoạt được là **3.233.100 đồng** (Ba triệu hai trăm ba mươi ba nghìn một trăm đồng).

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trao trả tài sản là 08 túi mực khô cho chị Hoàng Thị Thu T là người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần thương mại tổng hợp W.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Sau khi nhận lại tài sản, chị T không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 59/CT-VKSKV5 ngày 28/8/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố.

Đại diện theo ủy quyền của bị hại là chị Hoàng Thị Thu T giữ nguyên lời khai có trong hồ sơ vụ án, không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q mức án tù từ 12 tháng đến 16 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/6/2025.

- Về xử lý vật chứng: Không

- Về hình phạt bổ sung: Không

- Về dân sự: chị T đã nhận lại tài sản không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự. Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12h45’ ngày 20/6/2025, tại cửa hàng W (địa chỉ số 93, phố G, phường HG, Hà Nội), Nguyễn Văn Q có hành vi trộm cắp 08 túi mực khô SSA có tổng giá trị 3.233.100 đồng là tài sản của Công ty Cổ phần thương mại tổng hợp W thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Q đã có đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội đề nghị truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Do vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[6] Về tình tiết tăng nặng: Hành vi phạm tội lần này của bị cáo là bị áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự..

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo đã bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản ở siêu thị, vừa chấp hành xong bản án ra trại lại tiếp tục tái phạm. Do vậy cần phải áp dụng một mức án tù nghiêm khắc trong khung hình phạt mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải của bị cáo để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[9] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về nhân thân của bị cáo, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, tuy nhiên về hình phạt có phần nghiêm khắc.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trao trả tài sản là 08 túi mực khô cho chị Hoàng Thị Thu T là người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần thương mại tổng hợp W. Chị T đã nhận lại tài sản trên và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về dân sự:

[10] Chị T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[12] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về trách nhiệm dân sự, về hình phạt bổ sung là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về các vấn đề khác: Không

- Về án phí:

[13] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[14] Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 20/6/2025.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng

3. Về trách nhiệm dân sự: Không

4. Về xử lý vật chứng: Không.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Phòng PC06- Công an thành phố Hà Nội;
- VKS nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú (thay cho thông báo kết quả xét xử);
- THADS thành phố Hà Nội;
- Bị cáo và những người TGTT khác;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Ngân

